



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 003-TCTP-NPC-2018

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **VIỆN NGHIÊN CỨU CÁC BÀI THUỐC DÂN TỘC VIỆT NAM**

Địa chỉ: Liên kè 456 Newhouse Xa La, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0928033456

Email: vimphar@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0107922007

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khoẻ **Khớp VIMPHAR® – Justica**

2. Thành phần:

Cao khô Thanh táo (<i>Justicia gendarussa</i>)	80mg
Cao khô Hy thiêm (<i>Siegesbeckia orientalis</i>)	80mg
Cao khô Thổ phục linh (<i>Smilax glabra</i>)	50mg
Cao khô Nguru tất (<i>Achyranthes bidentata</i>)	50mg
Cao khô Bồ cốt toái (<i>Drynaria fortunei</i>)	50mg
Cao khô Tỳ giải (<i>Dioscorea tokoro</i> Makin)	50mg

Phụ liệu: Chất độn - Tinh bột, chất chống đông vón - Magnesi stearat, chất chống đông vón – Talc(553(iii)) vừa đủ 01 viên.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức chất lượng
1	Thổ phục linh	Định tính	Dương tính
2	Nguru tất	Định tính	Dương tính

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi trên nhãn sản phẩm.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Chất liệu bao bì: Đóng trong lọ thủy tinh, ép vỉ, vỉ nhựa ALU/ALU, ALU/PVC, bao bì hộp giấy cứng đảm bảo vệ sinh An toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

Qui cách đóng gói:

Khối lượng viên (không tính vỏ): 500mg/viên $\pm$ 7,5%.

- 10 viên/vỉ. Hộp: 3 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 10 vỉ.

- Lọ: 30 viên, 60 viên, 90 viên, 120 viên.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: **Nhà máy sản xuất -**

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM TRANG LY

Địa chỉ: KCN Nguyên Khê, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0437735586

Fax: 0437732901

Số giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 001058/2016/ATTP-CNDK. Ngày cấp: 21 tháng 9 năm 2016. Nơi cấp: Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế.

III. Mẫu nhãn sản phẩm (Có mẫu nhãn sản phẩm đính kèm).

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo: *Tiêu chuẩn nhà sản xuất số 25/18- TCSP ngày 06 tháng 07 năm 2018 (Có bản tiêu chuẩn sản phẩm đính kèm)*

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

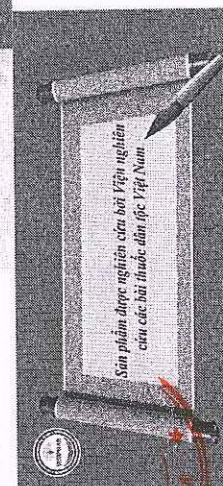
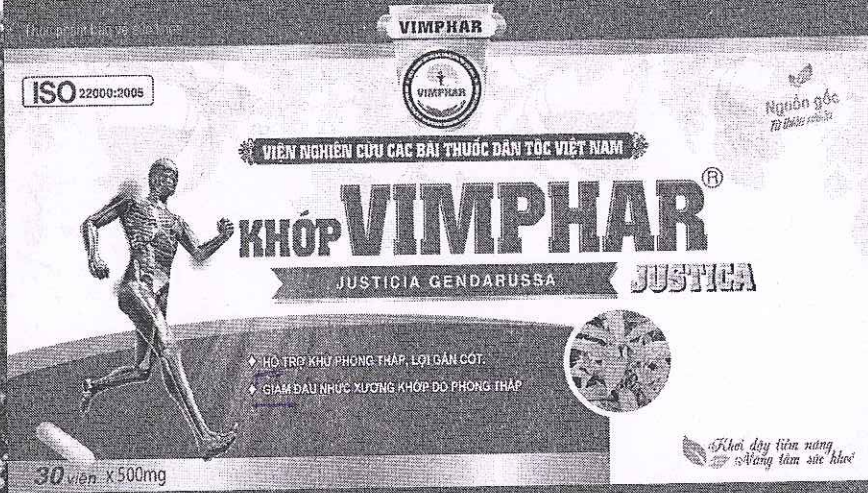
Hà Nội, ngày 06 tháng 07 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



VIỆN TRƯỞNG
TS. Đỗ Thế Lộc





THÀNH PHẦN:		CÔNG DỤNG:	
Cao khô Thanh lèo (Justicia gendarussa)	80mg	Hỗ trợ khớp phong thấp, lợi gân cốt, giảm đau nhức xương khớp do phong thấp.	
Cao khô Hy thiêm (Siegesbeckia orientalis)	80mg	ĐỐI TƯỢNG SỬ DỤNG:	
Cao khô Thổ phục linh (Smilax glabra)	50mg	Người bị thấp khớp, viêm khớp dạng thấp với các triệu chứng: sưng đau và vận động các khớp khó khăn.	
Cao khô Ngưu tất (Achyranthes bidentata)	50mg	CÁCH SỬ DỤNG:	
Cao khô Bồ cốt tẩu (Drynaria fortunei)	50mg	Uống sau bữa ăn sáng, chiều.	
Cao khô Ty giá (Dioscorea tokoro Makin)	50mg	- Người lớn: Uống 3 viên/lần x 2 lần/ngày.	
Phụ liệu: Chất độn - Tinh bột, chất chống đông vón - Magnesi stearat, chất chống đông vón - Talc(503(m)) vừa đủ 01 viên.		Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.	
BAO QUẢN:		Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.	
Để nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh nắng trực tiếp.		Không sử dụng cho người có mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.	
TIÊU CHUẨN: TCCS		Tham khảo ý kiến thầy thuốc trước khi dùng.	
SỐ:...../2018/DKSP			
LSX:			
NSX:			
HSD:			
Sản phẩm được nghiên cứu và chịu trách nhiệm bởi:		Sân xuất tại:	
VIỆN NGHIÊN CỨU CÁC BÀI THUỐC DÂN TỘC VIỆT NAM - VIMPHAR		Nhà máy sản xuất - CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI	
9 Lũn Lũ 455 Khu đô thị Hincobouss Ye LA, phường Phúc La,		DƯỢC PHAM TRANG LY	
quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội		Địa chỉ: KCN Nguyễn Khê, Thị trấn Đông Anh, Huyện	
viennuocdentoc.com @vimphar.com		Đông Anh, Thành phố Hà Nội.	
0926.00.3456 094.3698.3456 vimphar@gmail.com			



CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM TRANG LY	BẢN TIÊU CHUẨN SẢN PHẨM : TỔNG SỐ VI KHUẨN HIẾU KHÍ	Số: 25/18 -TCSP
---	--	------------------------

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe **Khớp VIMPHAR® - Justica**

2. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất: : Nhà máy sản xuất -

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DƯỢC PHẨM TRANG LY

Địa chỉ: KCN Nguyên Khê, Thị trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 0437735586

Fax: 0437732901

Email: tranglypharma@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0101149091

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 001058/2016/ATTP-CNDK. Ngày cấp: 21/9/2016. Nơi cấp: Cục An toàn thực phẩm - Bộ Y tế.

3. Trạng thái sản phẩm

- Dạng bào chế: Viên nang cứng
- Màu sắc: Bột trong nang màu nâu.
- Mùi, vị: Mùi thảo dược, vị đắng nhẹ.

4. Thành phần cấu tạo cho 1 viên nang cứng:

Cao khô Thanh táo (<i>Justicia gendarussa</i>)	80mg
Cao khô Hy thiêm (<i>Siegesbeckia orientalis</i>)	80mg
Cao khô Thổ phục linh (<i>Smilax glabra</i>)	50mg
Cao khô Nguru tất (<i>Achyranthes bidentata</i>)	50mg
Cao khô Bồ cốt toái (<i>Drynaria fortunei</i>)	50mg
Cao khô Tỳ giải (<i>Dioscorea tokoro</i> Makin)	50mg

Phụ liệu: Chất độn - Tinh bột, chất chống đông vón - Magnesi stearat, chất chống đông vón - Talc(553(iii)) vừa đủ 01 viên.

5. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Thổ phục linh	Định tính	Dương tính
2	Nguru tất	Định tính	Dương tính

6. Chỉ tiêu an toàn

6.1. Các chỉ tiêu vi sinh:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi khuẩn hiếu khí	Cfu/g	10000

2	Coliforms	Cfu/g	10
3	Cl.perfringens	Cfu/g	10
4	E.coli	Cfu/g	10
5	Salmonella	/25g	0
6	Tổng số BTNM-NM	Cfu/g	100

6.2. Hàm lượng kim loại nặng

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
1	Chì	Ppm	3
2	Cadimi	Ppm	1
3	Thủy ngân	Ppm	0,1

7. Hướng dẫn sử dụng:

7.1. Công dụng:

Hỗ trợ khử phong thấp, lợi gân cốt, giảm đau nhức xương khớp do phong thấp.

7.2. Đối tượng dùng:

Người bị thấp khớp, viêm khớp dạng thấp với các triệu chứng: sưng đau và vận động các khớp khó khăn.

7.3. Cách sử dụng: Uống sau bữa ăn sáng, chiều.

- Người lớn: Uống 3 viên/lần x 2 lần/ngày.

7.4. Chú ý:

Thực phẩm này không phải là thuốc và không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh.

Để xa tầm tay trẻ em. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Không sử dụng cho người có mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của sản phẩm.

Tham khảo ý kiến thầy thuốc trước khi dùng.

8. Chất liệu bao bì và quy cách đóng gói:

8.1. Chất liệu bao bì: Đóng trong lọ thủy tinh, lọ nhựa PET, lọ HDPE, ép vỉ, vỉ ALU/PVC, ALU/ALU, bao bì hộp giấy cứng đảm bảo yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

8.2. Quy cách đóng gói:

Khối lượng viên (không tính vỏ nang): 500 mg/viên $\pm$ 7,5%.

- Vỉ 10 viên. Hộp: 3 vỉ, 5 vỉ, 6 vỉ, 10 vỉ.

- Lọ: 60 viên, 90 viên, 120 viên.

9. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 36 tháng kể từ ngày sản xuất, ngày sản xuất và hạn sử dụng ghi ở bao bì sản phẩm.



10. Hướng dẫn bảo quản: Để nơi khô mát, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh nắng trực tiếp.

Hà Nội, ngày 06 tháng 07 năm 2018

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC CÁ NHÂN

(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)



CHỦ TỊCH HĐQT.V

Nguyễn Xuân Phương

